

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Cao Văn Hiệp**

2. Ông **Nguyễn Văn Sơn**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Đàm Viễn Khương**, Kiểm sát viên.*

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **139/2017/HS-ST** ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Võ Văn K**, sinh năm 1997.

- Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp PH, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam      Dân tộc: Kinh.      Tôn giáo: Không.

- Trình độ văn hoá: lớp 10/12.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Cha: Võ Văn H, sinh năm 1976, nghề nghiệp: Làm thuê.

- Mẹ: Thạch Thị Đ, sinh năm 1977, nghề nghiệp: Công nhân.

- Em: Võ Thúy Duy, sinh năm 2000, nghề nghiệp: Học sinh.

Cùng ĐKTT: Ấp PH, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 09/12/2019 đến ngày 12/6/2020 chuyển tạm giam.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

\* *Bị hại: **Huỳnh Văn H1**, sinh ngày 13/11/1999 (đã chết).*

Người đại diện hợp pháp là: **Huỳnh Văn Đ1** (cha bị hại), sinh năm 1975 và **Phạm Thanh T** (mẹ bị hại), sinh năm 1977. Trú tại: Ấp BHB, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Võ Văn H**, sinh năm 1976. Trú tại: Ấp PH, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- **Võ Văn H2**, sinh năm 1954. Trú tại: Ấp PH, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

*\* Người làm chứng:*

- **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1980. Trú tại: Ấp TH, xã ST, huyện TT, tỉnh Long An (vắng mặt).

- **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1992. Trú tại: Ấp TH, xã ST, huyện TT, tỉnh Long An (vắng mặt).

- **Nguyễn Thanh T2**, sinh năm 1988. Trú tại: Ấp PH, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Võ Văn K không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 06/5/2017, bị cáo K sau khi đã có uống rượu thì điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 lưu thông trên tỉnh lộ 864 theo hướng Bình Đức đi Kim Sơn. Khi đi đến Km 09 thuộc ấp Tây Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang do không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, để xe lấn trái đường nên xảy ra va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 do Huỳnh Văn H1 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả anh Huỳnh Văn H1 tử vong, bị cáo bị thương, hư hỏng hai phương tiện liên quan.

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

Hiện trường được xác định trên đường tỉnh lộ 864, theo hướng Bình Đức đi Kim Sơn. Đường trải nhựa thẳng, mặt đường bằng phẳng, có vạch phân tuyến đứt quãng ở giữa làm tim đường, phân mặt đường thành hai hướng xe đi ngược chiều nhau. Chiều đường bên phải hướng Bình Đức đi Kim Sơn rộng 3,4m, phần chiều đường ngược lại rộng 3,7m.

Vùng điểm đụng giữa xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 với xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 được xác định nằm trên phần chiều đường bên trái, vùng điểm đụng kéo ra tìm đường là 0,25m, vùng điểm đụng kéo thẳng góc về hướng Kim Sơn đến đầu điểm cày thứ nhất xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 là 01m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận:

- Xe 63S9-7492: Đầu đèn bể; Đồng hồ km bể; Cốp nhựa đầu xe bể; Mặt nạ bể; Tay thắng bên phải gãy; 02 phuộc trước thụng về sau; Bề mâm bánh xe trước; Lốc máy bên trái bể; cần đạp số và gác chân trước bên phải cong về sau; Đuôi xe gắn biển số gãy rời.

- Xe 63K9-0164: Đèn pha và hai xi nhan trước bể; Đồng hồ km bể; Mặt nạ bể; 02 phuộc trước thụng về sau; Niền bánh trước gãy, lóp rời; Áo nhựa thân xe bể; hai bửng bể; cần đạp số và cần đạp thắng cong về sau; đuôi xe có gắn biển số gãy rời.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 117-2017/TT-TTPY.TG ngày 06 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang về nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Văn H1 như sau: Đa thương: vỡ hốc mắt, sàng sọ trước, vỡ xương sọ vùng chẩm bên phải, xuất huyết đại não, dập não trán trái, xuất huyết hành não, cầu não, tiểu não, gãy kín xương đùi trái do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm nồng độ Alcool trong máu đối với Huỳnh Văn H1 là 08mg/dl; đối với bị cáo là 138mg/dl của Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 288/2017/TgT ngày 29/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với bị cáo ghi nhận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương mi mắt trái, kt (2x0.2)cm, sẹo mờ; Lún sọ trán phải, lan xương hàm gò má hai bên; Sụp sụn mũi trái; Sẹo vết thương thái dương trái, kt (1.5x0.2)cm; Sẹo vết thương trán phải, kt (1x0.2)cm; Sẹo vết thương giữa trán, kt (2.5x0.2)cm; Gan dập vỡ nhiều đường; Sẹo mổ đường giữa trên dưới rốn, kt (18x5x0.5)cm; Sẹo dẫn lưu hông phải, kt (1x0.7)cm, kt (3x0.7)cm; Gãy 1/3 giữa xương đùi phải; Sẹo mổ mông phải, kt (6.5x0.5)cm, sẹo lồi; 02 (Hai) sẹo mổ 1/3 trên ngoài đùi phải, kt (1.5x0.3)cm, kt (0.5x0.3)cm; Sẹo mổ 1/3 giữa ngoài đùi, kt (0.5x0.5)cm; Sẹo mổ mặt ngoài 1/3

giữa đến gôi phải, kt (18x0.5)cm; Sẹo mổ 1/3 dưới trước đùi phải, kt (1.5x0.5)cm; Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 61%.

*\* Vật chứng thu giữ:*

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 mang tên Trương Văn Ngoan.

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 mang tên Huỳnh Văn Đ1.

Kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐG ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 là 1.240.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

\* Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKSCT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Võ Văn K về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

*\* Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Văn K về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo qui định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn K phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

- Tuyên bố bị cáo **Võ Văn K** phạm tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a, b Khoản 2 Điều 202; Điều 33; Điều 44; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

**Xử:** Phạt bị cáo **Võ Văn K** 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận rằng: Tuy không có giấy phép lái xe mô tô và đã uống rượu say nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 lưu thông trên tỉnh lộ 864 theo hướng Bình Đức đi Kim Sơn. Khi đi đến Km 09 thuộc ấp Tây Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang do không làm chủ tay lái đã xảy ra va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 do Huỳnh Văn H1 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại làm anh Hưng chết.

Xét thấy, tuy bị cáo cho rằng do say rượu và bất tỉnh nên không nhớ rõ sự việc va chạm cụ thể như thế nào. Tuy nhiên, bị cáo vẫn thừa nhận hành vi phạm tội, căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo điều khiển xe không làm chủ tốc độ, lấn trái đường dẫn đến gây tai nạn. Vì vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo qui định tại các điểm a, b Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng qui định pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, mọi hành vi vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đều bị xử lý theo qui định pháp luật. Thế nhưng, khi đã uống rượu say và chưa có giấy

phép lái xe, bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô 2 bánh được xem là nguồn nguy hiểm cao độ không làm chủ tay lái, lấn trái đường gây ra tai nạn rất nghiêm trọng làm chết 01 người. Hành vi nêu trên bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo gây đau thương tang tóc cho gia đình người bị hại, gây mất trật tự an toàn nơi giao thông công cộng. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hiện tại hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra, sau khi gây tai nạn bị cáo cũng suy giảm 61%. Trong quá trình tạm giam bị cáo mắc bệnh động kinh phải đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo đã mắc bệnh và được đưa đi điều trị bệnh cũng như áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 09/12/2019 đến nay cũng đủ sức giáo dục bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492, số khung JDCG013PJ063793, số máy 1P50FMG\*063793\* và 01 giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7492 là tài sản của ông Huỳnh Văn Đ1 nên Cơ quan điều tra trả lại cho ông Đáng xong.

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164, số khung CH042HC-001275, số máy 53FMH\*20309980 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63K9-0164 mang tên Trương Văn Ngoan. Đây là tài sản hợp pháp của ông Võ Văn H2 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hoàng.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong 70.000.000đồng. Nay gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

# QUYẾT ĐỊNH

## 1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo **Võ Văn K** phạm tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a, b Khoản 2 Điều 202; Điều 33; Điều 44; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

**Xử:** Phạt bị cáo **Võ Văn K** 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phú Phong, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**BÙI ANH TUẤN**